

Số: 67/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 28 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 76/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Yên T, xã Nam P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn Yên T, xã Nam P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 19/11/2012 cho chị Trần Thị T tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao con Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 16/01/2010 và con Nguyễn Tông Gia H, sinh ngày 30/3/2017 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Trần

Thị T và anh Nguyễn Văn T không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên theo biên lai thu tiền số 0005675 ngày 14/9/2021. Trả lại cho chị Trần Thị T 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Nam P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng